

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LẠNG SƠN
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2021/HS-ST

Ngày 18-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LẠNG SƠN, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Nguyệt

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Đào Hoàng Yên

Ông Trịnh Tuấn Sỹ

- Thư ký phiên tòa: Bà Đoàn Ngọc Dung - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 5 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 43/2021/HSST ngày 20 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 44/2021/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Dương Văn Đ, tên gọi khác: Không, sinh ngày 20 tháng 6 năm 1993, tại Lạng Sơn. Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Thôn N, xã t, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không, nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Dương Văn T, sinh năm 1966 và bà Hoàng Thị D, sinh năm 1967; vợ, con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 18/10/2014 bị công an thành phố B, tỉnh B xử phạt vi phạm hành chính về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền theo Quyết định số 173/QĐ-XPHC ngày 11/11/2014, mức xử phạt 1.500.000 đồng. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 26/02/2021 đến nay. Có mặt.

- Người chứng kiến: Ông Vi Quốc T; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 00 phút ngày 26/02/2021, Công an thành phố Lạng Sơn đang

làm nhiệm vụ tại khu vực ngã tư đường L và đường C thuộc phường V, thành phố Lạng Sơn, phát hiện và bắt quả tang Dương Văn Đ, sinh năm 1993, HKTT: Thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đang có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ trong lòng bàn tay phải của Dương Văn Đ 02 (hai) gói giấy bên ngoài được bọc túi nilon trắng kích thước 01 x 02 cm và 0,8 x 02 cm, bên trong gói giấy chứa chất bột màu trắng Dương Văn Đ khai nhận là ma túy Heroine mua về để sử dụng. Ngoài ra, còn tạm giữ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đỏ đen, thân máy có dán decan màu vân gỗ nâu số seri: R58N92J386A lắp kèm sim số 0325.795.898.

Bản kết luận giám định số 105/KL-PC09 ngày 27/02/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: "Chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy Heroine, có khối lượng là 0,263 gam (trừ bì)".

Tại Cơ quan điều tra, Dương Văn Đ khai nhận như sau: Bản thân Dương Văn Đ là đối tượng nghiện ma túy từ năm 2018. Khoảng 08 giờ sáng ngày 26/02/2021 Dương Văn Đ đi xe khách từ nhà tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn đến ngã tư Mỹ Sơn, phường V, thành phố Lạng Sơn rồi đi xe ôm đến khu vực cổng chợ Đ, đường N, phường V, thành phố L để tìm mua ma túy về sử dụng. Tại đây, Dương Văn Đ gặp và mua 400.000 đồng (bốn trăm nghìn đồng) với một người phụ nữ (không biết tên tuổi địa chỉ) được 02 (hai) gói ma túy Heroine. Dương Văn Đ cầm ma túy trong lòng bàn tay phải và đi xe ôm về hướng ngã tư Mỹ Sơn để đón xe khách về nhà. Khi đến ngã tư L - C thuộc phường V, thành phố L thì bị lực lượng Công an phát hiện và bắt quả tang như đã nêu trên.

Tại bản Cáo trạng số 52/CT-VKS, ngày 08/4/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Dương Văn Đ về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng đã truy tố, bị cáo Dương Văn Đ thừa nhận: Bản thân nghiện ma túy từ năm 2018, ngày 26/02/2021 bị cáo có hành vi tàng trữ 02 (hai) gói ma túy. Khi bị cáo trên đường về nhà, đi đến khu vực ngã tư đường L - C thuộc phường V, thành phố L thì bị cáo bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang cùng với tang vật là 02 (hai) gói ma túy Heroine.

Tại Cơ quan Điều tra, người chứng kiến ông Vi Quốc T khai: Vào khoảng 09 giờ ngày 26/02/2021, ông vừa đi đến ở đoạn đường ngã tư L giao với đường C, phường V, thành phố L có chứng kiến lực lượng Công an đang làm nhiệm vụ kiểm tra hành chính 02 (hai) nam thanh niên điều khiển xe mô tô, một người là nam thanh niên khoảng hơn 25 tuổi. Ông có đứng lại xem, khi người thanh niên ngồi phía sau vừa xuống xe thì người thanh niên điều khiển xe mô tô bỏ chạy, lực lượng Công an đã mời ông chứng kiến việc kiểm tra người nam thanh niên bị giữ lại. Nam thanh niên bị giữ khai họ tên là Dương Văn Đ sinh năm 1993, trú tại thôn N, xã T, huyện C, tỉnh Lạng Sơn. Quá trình kiểm tra phát hiện trong tay phải của Dương Văn Đ có 02 gói giấy được bọc ngoài bằng túi nilon, kiểm tra bên trong cả 02 (hai) gói đều chứa chất bột màu trắng. Dương Văn Đ khai

nhận chất bột màu trắng là ma túy Heroin, Dương Văn Đ vừa đi mua về để sử dụng. Lực lượng Công an đã đưa Dương Văn Đ cùng tang vật và có mời ông về Cơ quan Công an để làm rõ sự việc.

Tại phiên toà, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Dương Văn Đ từ 14 tháng đến 16 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền vì bị cáo không có điều kiện thi hành.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Đề nghị tịch thu để tiêu hủy gồm 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy. Đối với 01(một) điện thoại di động nhãn hiệu Galaxy màu đỏ đen, thân máy có dán decan màu vân gỗ nâu số seri: R58N92J386A, lắp kèm sim số 0325.795.898, quá trình điều tra, xác định không liên quan đến việc phạm tội, trả lại bị cáo Dương Văn Đ.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố L. Lời nói sau cùng bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Về chứng cứ tài liệu trong vụ án được thu thập, bảo quản đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Dương Văn Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bản thân như Cáo trạng đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ, kết luận giám định của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lạng Sơn và phù hợp với các lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu khác được thu thập có trong hồ sơ vụ án nên có đủ cơ sở kết luận bị cáo Dương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố L, tỉnh Lạng Sơn truy tố bị cáo Dương Văn Đ là có căn cứ đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo gây ra là nguy hiểm cho xã hội, gây ảnh hưởng xấu

đến sức khỏe của con người, nền kinh tế của đất nước, hành vi đó gây mất trật tự an ninh tại địa phương. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy, bị cáo biết hành vi tàng trữ chất ma túy là trái phép bị pháp luật ngăn cấm nhưng do nghiện nên bị cáo đã tàng trữ ma túy để sử dụng cho bản thân, vì vậy đối với hành vi của bị cáo cần phải được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật để nhằm răn đe giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Ngoài việc đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội nêu trên cần xem xét những yếu tố liên quan đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và các yếu tố khác có liên quan của bị cáo, trên cơ sở xem xét lời đề nghị, luận tội của Viện kiểm sát.

[5] Xét về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tiền sự, đã được xóa. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai báo nên có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[6] Từ những phân tích như trên Hội đồng xét xử thấy cần xử phạt bị cáo Dương Văn Đ tương xứng với tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo. Vì vậy, việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo là cần thiết, để bị cáo giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội, góp phần răn đe và phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

[7] Về hình phạt bổ sung: Tại biên bản xác minh tại địa phương ngày 29/3/202, xác định bị cáo không có việc làm, không có thu nhập. Vì vậy không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng gồm: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy, là vật Nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu galaxy màu đỏ đen, thân máy có dán decan màu vân gỗ nâu số seri: R58N92J386A, lắp kèm sim số 0325.795.898, quá trình điều tra, xác định không liên quan đến việc phạm tội, trả lại bị cáo Dương Văn Đ.

[9] Đối với người phụ nữ đã bán ma túy cho Dương Văn Đ, do bị cáo không biết họ tên, địa chỉ cụ thể của người này nên Cơ quan điều tra không xác minh, làm rõ được để xử lý nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

[10] Về đề nghị của đại diện Viện kiểm sát về mức hình phạt đối với bị cáo và hướng xử lý vật chứng đúng quy định của pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

Căn cứ vào khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 của Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khoá 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Dương Văn Đ phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.
2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Dương Văn Đ 01(một) năm 03 tháng tù; thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ 26/02/2021.
3. Xử lý vật chứng:
 - Tịch thu để tiêu hủy: 01 (một) phong bì niêm phong đựng mẫu vật sau giám định chất ma túy.
 - Trả lại cho bị cáo Dương Văn Đ: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu galaxy màu đỏ đen, thân máy có dán decan màu vân gỗ nâu số seri: R58N92J386A, lắp kèm sim số 0325.795.898.

(Vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L, tỉnh Lạng Sơn theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 16 tháng 4 năm 2021 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố L và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố L).

4. Về án phí: Buộc bị cáo Dương Văn Đ phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.
5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Công an TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Chi cục THADS TP. Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, HCTP;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Nguyệt

